








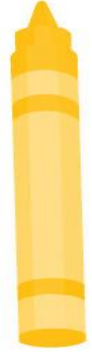
PHÂN CÔNG LÀM BÀI TẬP NHÓM

- 
- 
- Mỗi nhóm làm hết số câu trắc nghiệm được phân công.
 - File bài tập: xem K12 hoặc GVCN gửi.
 - Hạn chót: Chủ nhật các nhóm gửi bài về cho cô: mail: lelemai1990@gmail.com (file nộp bài: ghi rõ tên nhóm trưởng, tên các thành viên trong nhóm) ➤ ➤ **Các nhóm nhớ ghi tên lớp.**
 - Tiết lý tuần sau: sửa bài tập.
- 
- 
- 





NHẮC NHỞ



- 9g00 thứ 5 (11/11/2021): KIỂM TRA GIỮA KÌ



- Nội dung: lí thuyết + bài tập từ bài 1 đến bài 8.



- Hình thức: trắc nghiệm (30 câu/ đề), 4 đề.



- Thời gian: 45 phút





CHỦ ĐỀ. GƯƠNG CẦU

Nội dung gồm:

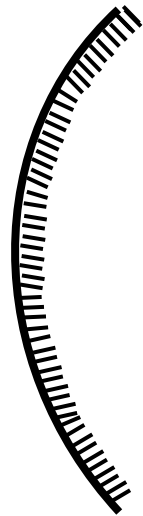
Bài 7. Gương cầu lõm

Bài 8. Gương cầu lồi



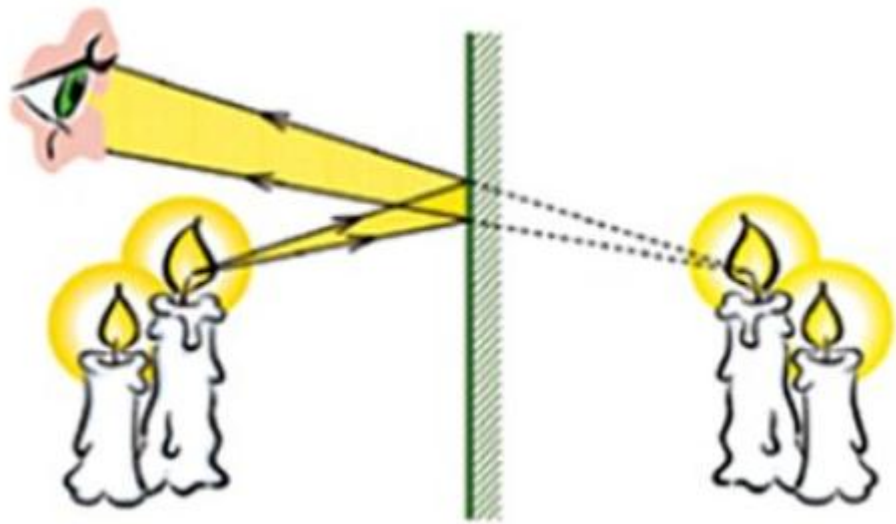
BÀI 7: GƯƠNG CẦU LỒI

Hình vẽ biểu diễn gương cầu lồi

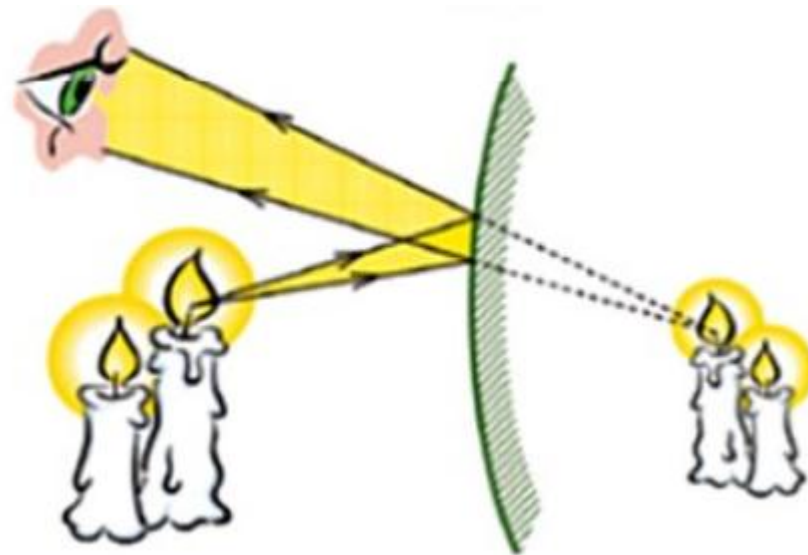


Gương cầu lồi có mặt phản xạ là một phần mặt **ngoài** của mặt cầu (cong, lồi).





Hình 1. Gương phẳng



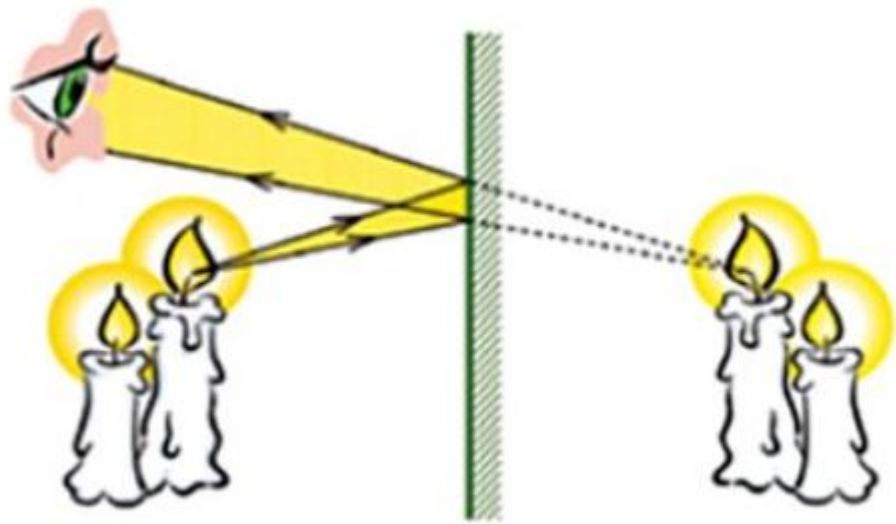
Hình 2. Gương cầu lõm

? Ảnh tạo bởi gương phẳng là ảnh thật hay ảnh ảo? Vì sao?

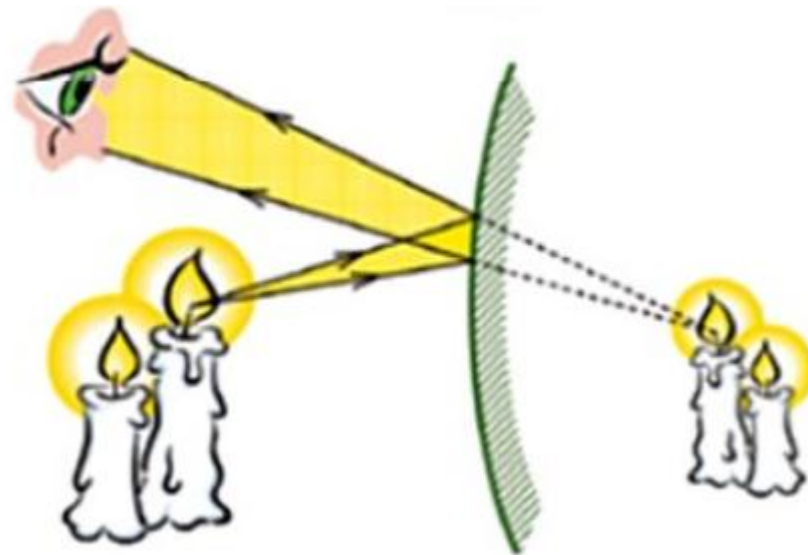
⇒ Ảnh tạo bởi gương phẳng là **ảnh ảo** vì **không hứng được** trên màn chắn.

? Ảnh tạo bởi gương cầu lõm là ảnh thật hay ảnh ảo? Có hứng được trên màn chắn không?

⇒ Ảnh tạo bởi gương phẳng là **ảnh ảo**, **không hứng được** trên màn chắn.



Hình 1. Gương phẳng



Hình 2. Gương cầu lồi

? Ảnh tạo bởi gương phẳng là ảnh thật hay ảnh ảo? Vì sao?

⇒ Ảnh tạo bởi gương phẳng là **ảnh ảo** vì **không hứng được** trên màn chắn.

? Ảnh tạo bởi gương cầu lồi lớn hơn, nhỏ hơn hay bằng vật?

⇒ Ảnh tạo bởi gương cầu lồi **nhỏ hơn** vật.

BÀI 7: GƯƠNG CẦU LỒI

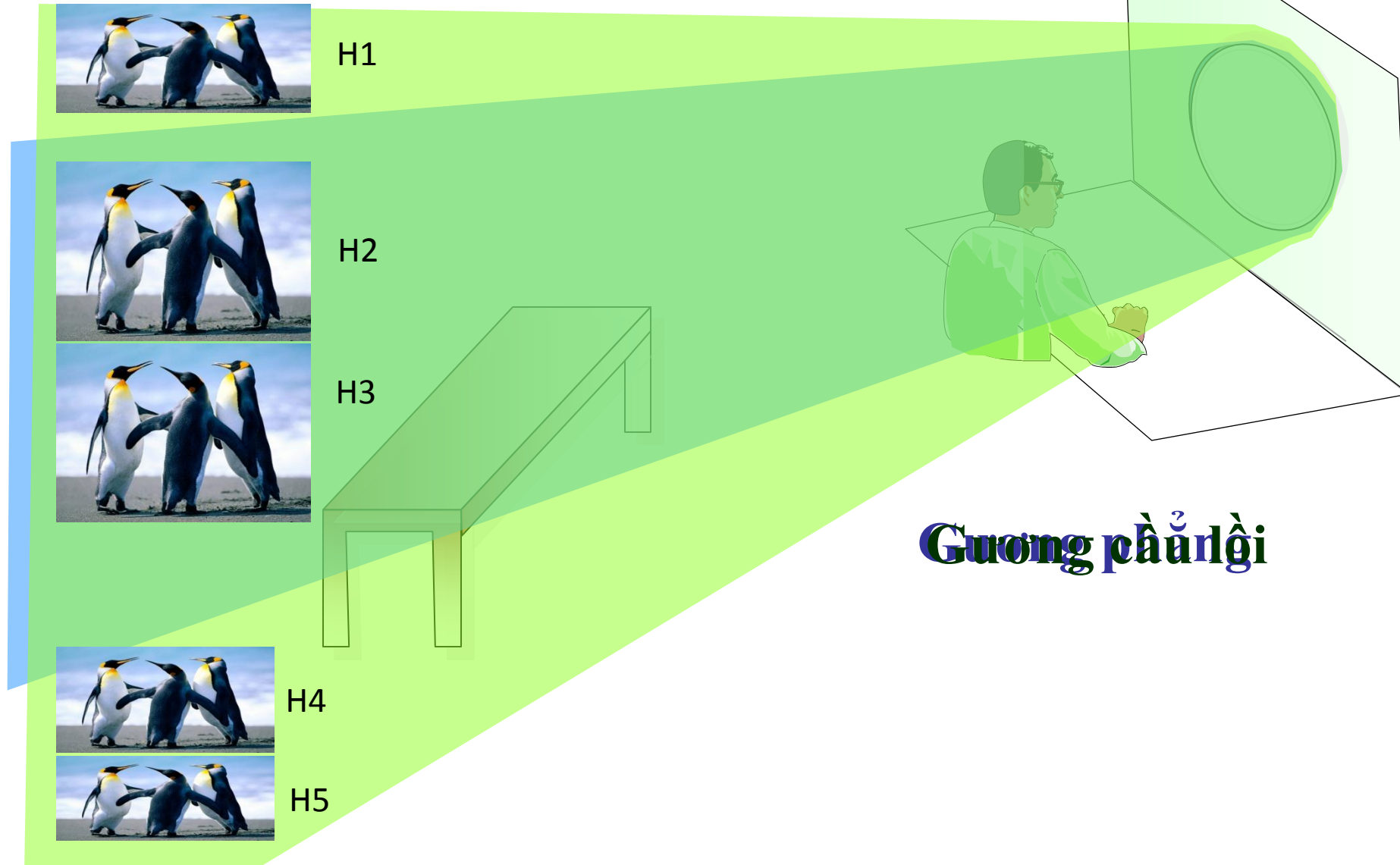
I. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi:

- **Ảnh ảo** tạo bởi gương cầu lồi **nhỏ hơn** vật.

II. Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi:

- Phần không gian phía trước gương mà vật nằm trong vùng đó thì ta nhìn thấy ảnh của vật trong gương được gọi là vùng nhìn thấy (**thị trường**) của gương.

⇒ **Vùng nhìn thấy của gương cầu lõm rộng hơn** vùng nhìn thấy của gương phẳng có cùng kích thước.



BÀI 7: GƯƠNG CẦU LỒI

I. Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi:

- **Ảnh ảo** tạo bởi gương cầu lồi **nhỏ hơn** vật.

II. Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi:

- Phần không gian phía trước gương mà vật nằm trong vùng đó thì ta nhìn thấy ảnh của vật trong gương được gọi là vùng nhìn thấy (**thị trường**) của gương.
- Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi **rộng hơn** vùng nhìn thấy của gương phẳng có cùng kích thước.

BÀI 7: GƯƠNG CẦU LỒI

III. Vận dụng

C3: Trên ô tô, xe máy, người ta thường lắp một gương cầu lồi ở phía trước người lái xe để quan sát ở phía sau mà không lắp một gương phẳng. Làm như thế có lợi gì?



Dùng làm gương chiếu hậu

BÀI 7: GƯƠNG CẦU LỒI

III. Vận dụng

⇒ Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi rộng hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng, vì vậy giúp cho người lái xe quan sát được khoảng rộng hơn phía sau, giúp lái xe an toàn.



Dùng làm gương chiếu hậu



C4: Ở những chỗ đường gấp khúc có vật cản che khuất, người ta thường đặt một gương cầu lồi lớn. Gương đó giúp ích gì cho người lái xe?

⇒ Giúp cho tài xế có thể quan sát thấy ảnh của vật khuất ở đoạn đường gấp khúc (người, xe cộ,...), để có thể lái xe vào đường gấp khúc được an toàn, tránh tai nạn.

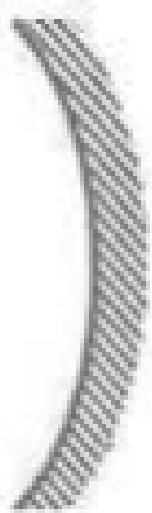


BÀI 8: GƯƠNG CẦU LỖM



GƯƠNG CẦU LỒM

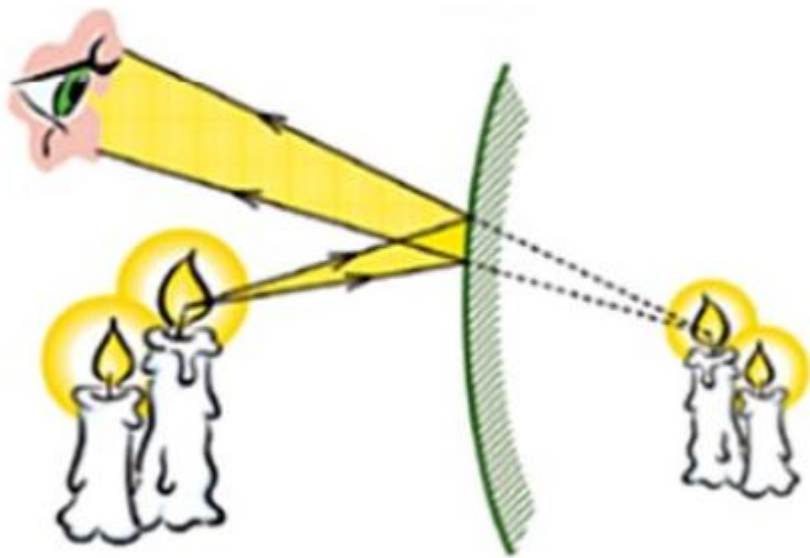
Hình vẽ biểu diễn gương cầu lõm



Gương cầu lõm

Gương cầu lõm có một phần phản xạ là mặt trong của một phần hình cầu.

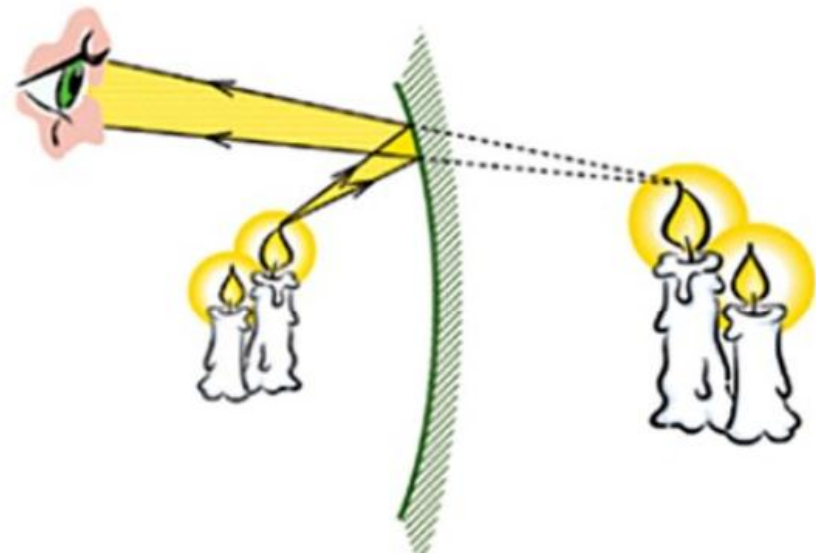




Hình 3. Gương cầu lõm

? Ảnh tạo bởi gương cầu lõm là ảnh thật hay ảnh ảo? Có hứng được trên màn chắn không?

⇒ Ảnh tạo bởi gương phẳng là **ảnh ảo, không hứng được** trên màn chắn.



Hình 4. Gương cầu lồi

? Ảnh tạo bởi gương cầu lồi là ảnh thật hay ảnh ảo? Kích thước ảnh như thế nào so với vật?

⇒ Ảnh tạo bởi gương cầu lồi là **ảnh ảo, lớn hơn vật.**

BÀI 8: GƯƠNG CẦU LỒM

I. Ảnh tạo bởi gương cầu lõm:

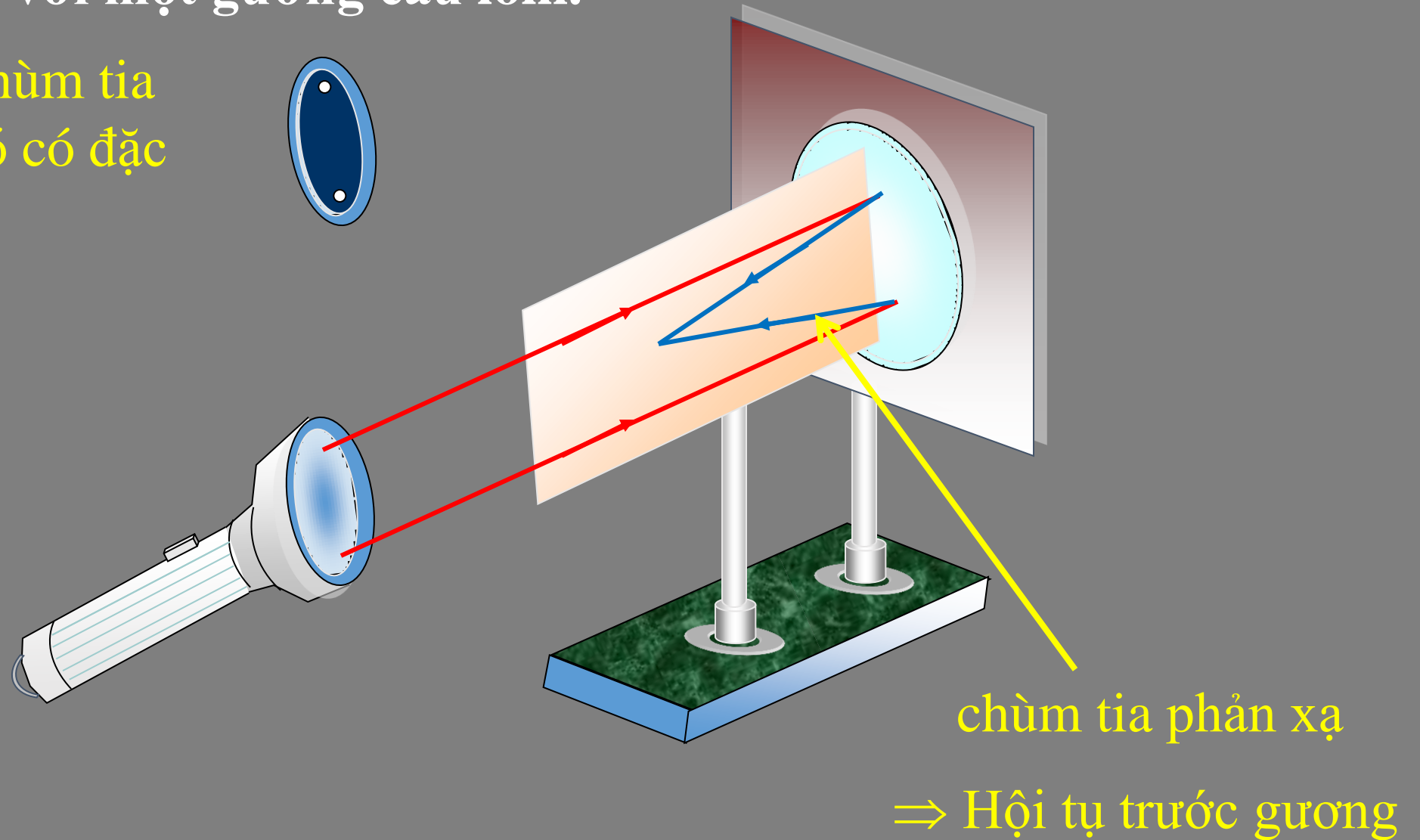
- Vật đặt **sát** gương: **ảnh ảo** tạo bởi gương cầu lõm **lớn hơn** vật.
- Vật đặt **xa** gương: ảnh tạo bởi gương cầu lõm là **ảnh thật**.

II. Sự phản xạ ánh sáng trên gương cầu lõm:

1. Đối với chùm tia tới song song:

Thí nghiệm: Dùng đèn pin chiếu một *chùm tia sáng song song* đi là là trên một màn chắn, với một gương cầu lõm.

C3. Quan sát chùm tia phản xạ xem nó có đặc điểm gì?



BÀI 8: GƯƠNG CẦU LỒM

I. Ảnh tạo bởi gương cầu lõm:

- Vật đặt **sát** gương: **ảnh ảo** tạo bởi gương cầu lõm **lớn hơn** vật.
- Vật đặt **xa** gương: ảnh tạo bởi gương cầu lõm là **ảnh thật**.

II. Sự phản xạ ánh sáng trên gương cầu lõm:

1. Đối với chùm tia tới song song:

- Gương cầu lõm các tác dụng biến đổi một chùm tia tới song song thành một chùm tia phản xạ hội tụ và ngược lại.

C4. Hình 8.3 là một thiết bị dùng gương cầu lõm hứng ánh sáng mặt trời để nung nóng vật. Hãy giải thích vì sao vật đó lại nóng lên ?

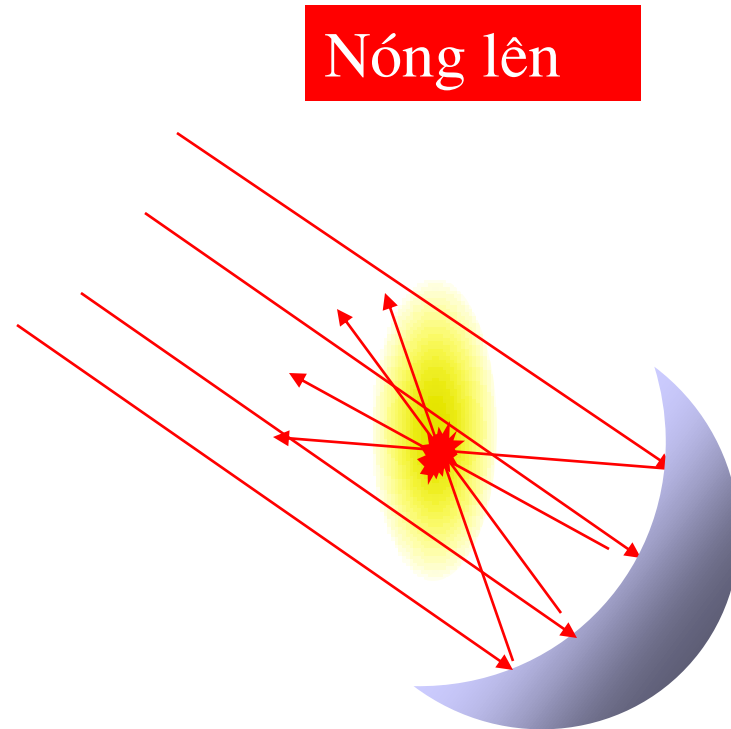


Hình 8.3

- Mặt Trời rất xa nên chùm tia sáng từ Mặt Trời tới gương coi như chùm tia tới song song, cho chùm tia phản xạ hội tụ tại một điểm ở phía trước gương. Ánh sáng mặt trời có nhiệt năng nên vật để ở chỗ ánh sáng hội tụ sẽ nóng lên.



Hình 8.3

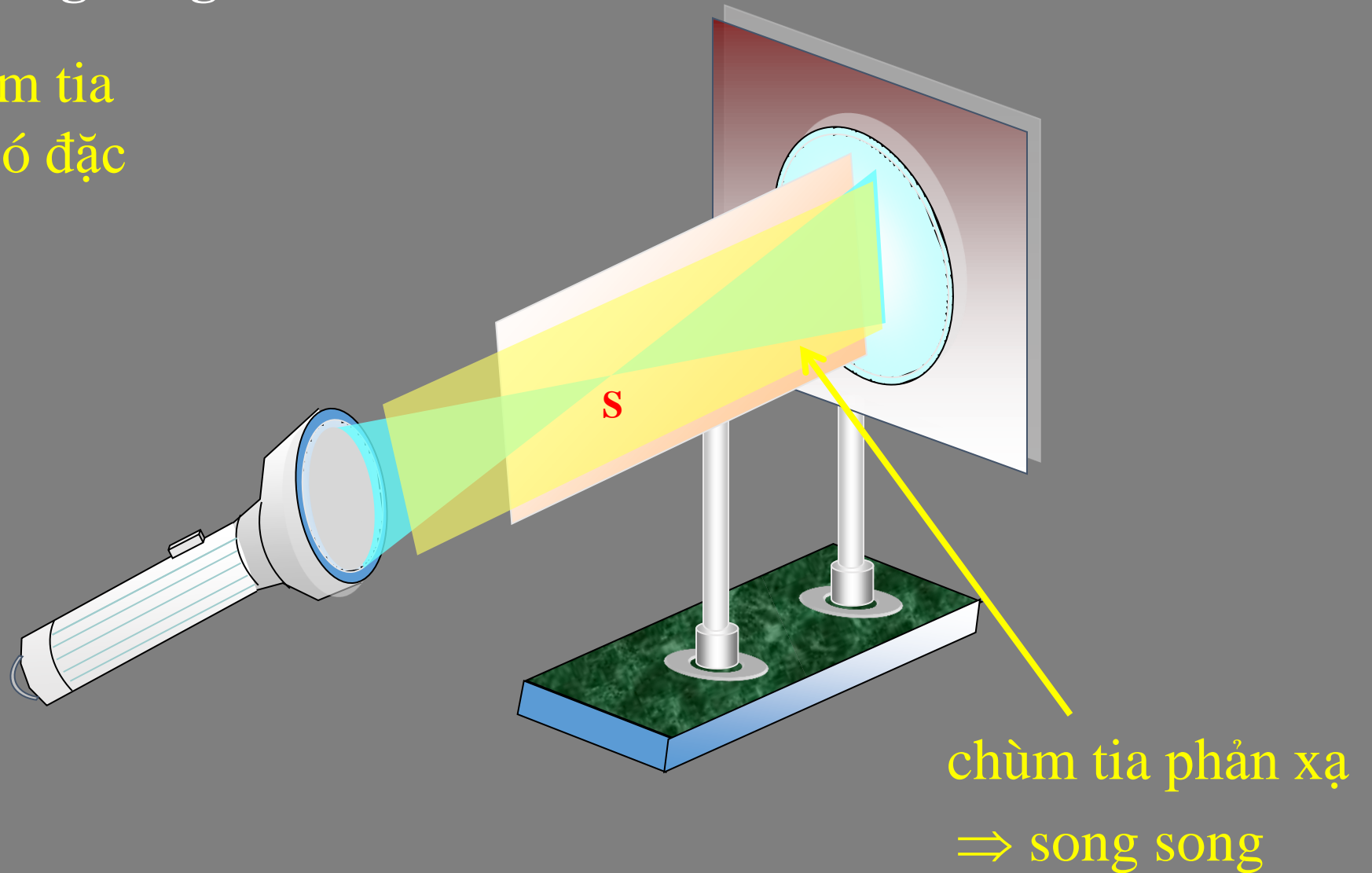




Ác-si-mét dùng gương cầu lõm để đốt cháy thuyền giặc

Thí nghiệm: Điều chỉnh đèn để tạo ra một chùm tia sáng phân kì xuất phát từ điểm S tới 1 gương cầu lõm.

C5. Quan sát chùm tia phản xạ xem nó có đặc điểm gì?



BÀI 8: GƯƠNG CẦU LỒM

I. Ảnh tạo bởi gương cầu lõm:

- Vật đặt **sát** gương: **ảnh ảo** tạo bởi gương cầu lõm **lớn hơn** vật.
- Vật đặt **xa** gương: ảnh tạo bởi gương cầu lõm là **ảnh thật**.

II. Sự phản xạ ánh sáng trên gương cầu lõm:

1. Đối với chùm tia tới song song:

- Gương cầu lõm các tác dụng biến đổi một chùm tia tới song song thành một chùm tia phản xạ hội tụ và ngược lại.

2. Đối với chùm tia tới phân kì:

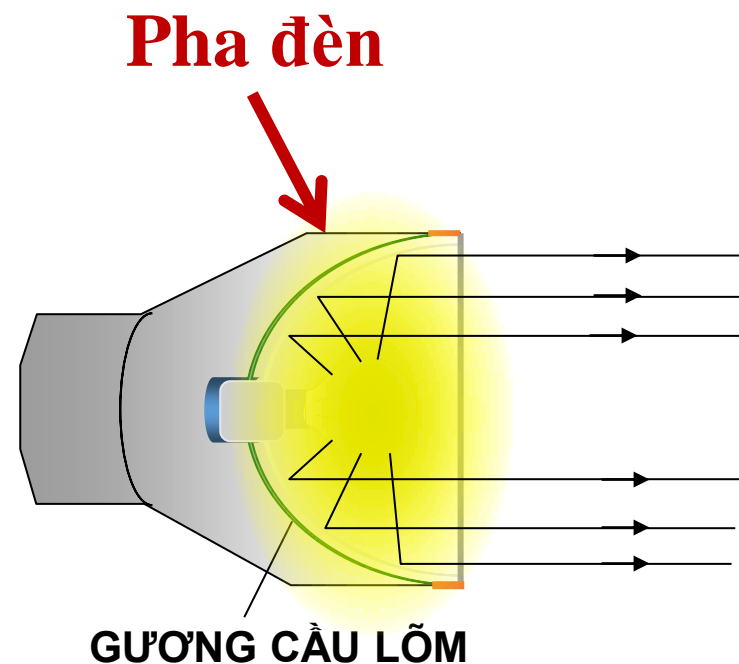
- Gương cầu lõm các tác dụng biến đổi một chùm tia tới phân kì thành một chùm tia phản xạ song song.

III. Vận dụng

Tìm hiểu đèn pin

a. Để chiếu xạ

Vì sao nhờ có pha đèn mà đèn có thể chiếu ánh sáng đi xa mà vẫn sáng rõ?

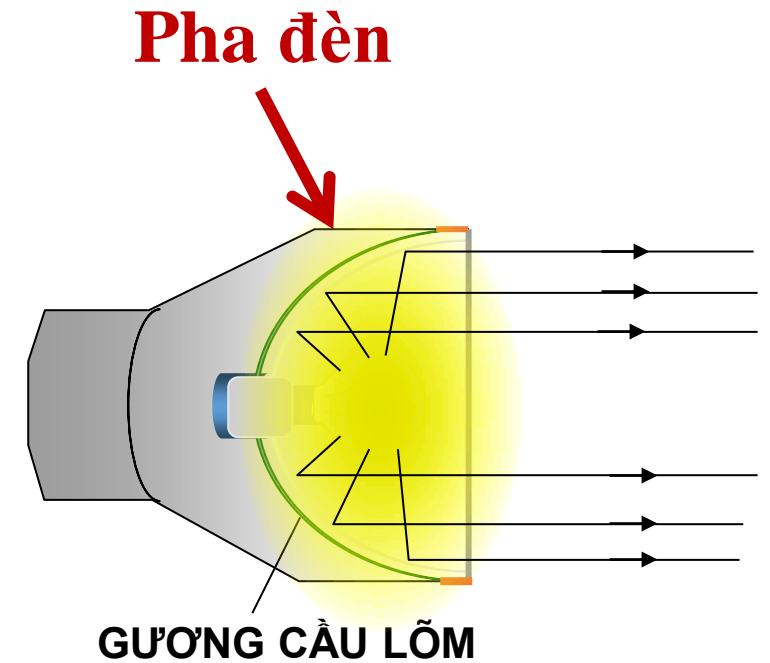


III. Vận dụng

Tìm hiểu đèn pin

a. Để chiếu xạ

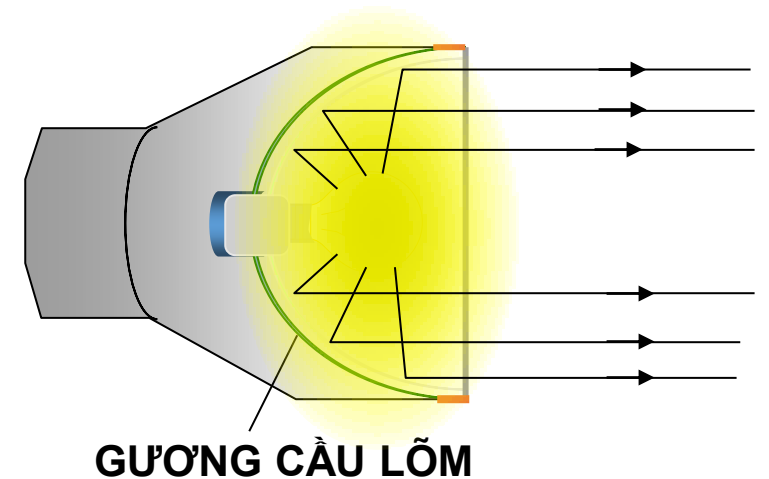
- Vì một bóng đèn ở một vị trí thích hợp sẽ cho chùm sáng phân kì tới gương cầu lõm → cho chùm tia phản xạ song song.
- Mà chùm sáng song song cho cường độ sáng không thay đổi nên đèn pin có thể chiếu ánh sáng đi xa mà vẫn sáng rõ.



III. Vận dụng

b. Để tập trung ánh sáng tại một điểm ở gần đèn.

Muốn thu được chùm sáng hội tụ từ đèn ra thì phải xoay pha đèn để bóng đèn lại gần hay ra xa gương?



⇒ Muốn thu được chùm sáng hội tụ từ đèn ra thì ta xoay pha đèn để cho **bóng đèn ra xa** gương.

BÀI 8: GƯƠNG CẦU LỒM

I. Ảnh tạo bởi gương cầu lõm:

II. Sự phản xạ ánh sáng trên gương cầu lõm:

1. Đối với chùm tia tới song song:

2. Đối với chùm tia tới phân kì:

III. Vận dụng:

Đèn pin:

- Đèn ở vị trí thích hợp → Chùm phản xạ song song (đèn chiếu xa vẫn rõ)
- Đèn lại **gần** gương cầu lõm → Chùm phản xạ **phân kì**
- Đèn ra **xa** gương cầu lõm → Chùm phản xạ **hội tụ**

Bài 7.1 trang 18 SBT: Câu phát biểu nào dưới đây là đúng khi nói về tính chất ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi?

- A. không hứng được trên màn, nhỏ hơn vật
- B. hứng được trên màn, nhỏ hơn vật.
- C. hứng được trên màn, bằng vật.
- D. không hứng được trên màn, bằng vật

Bài 7.2 trang 18 SBT: Trên xe ô tô, người ta gắn gương cầu lồi để cho người lái xe quan sát được các vật ở phía sau có lợi gì hơn là dùng gương phẳng?

- A. ảnh nhìn thấy trong gương cầu lồi rõ hơn trong gương phẳng.
- B. ảnh nhìn thấy trong gương cầu lồi to hơn trong gương phẳng.
- C. vùng nhìn thấy của gương cầu lồi lớn hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng có cùng kích thước.
- D. vùng nhìn thấy của gương cầu lồi sáng rõ hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng.

Bài 7.5 trang 19 SBT: Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi có những tính chất nào sau đây?

- A. ảnh thật, bằng vật
- B. ảnh ảo, bằng vật
- C. ảnh ảo, cách gương một khoảng bằng khoảng cách từ vật đến gương.
- D. không hứng được trên màn và bé hơn vật.

Bài 7.6 trang 19 SBT: Chiếu một chùm sáng song song lên một gương cầu lồi, ta thu được một chùm sáng phản xạ có tính chất:

- A. song song
- B. hội tụ
- C. phân kì
- D. không truyền theo đường thẳng

BÀI 8: GƯƠNG CẦU LỒM

Bài 8.4 trang 21 SBT: Ảnh ảo của vật tạo bởi gương cầu lõm có những tính chất nào dưới đây?

- A. lớn bằng vật
- B. lớn hơn vật
- C. nhỏ hơn vật
- D. nhỏ hơn ảnh tạo bởi gương cầu lồi

Bài 8.5 trang 21 SBT: Chiếu một chùm tia tới song song lên một gương cầu lõm, ta thu được một chùm tia phản xạ có tính chất nào dưới đây?

- A. song song
- B. hội tụ
- C. phân kì
- D. không truyền theo đường thẳng

Bài 8.6 trang 21 SBT: Vì sao nhờ có pha đèn mà đèn pin lại có thể chiếu sáng được xa hơn so với khi không có pha đèn?

A. Vì pha đèn phản xạ được ánh sáng.

B. Vì pha đèn có thể hội tụ ánh sáng tại một điểm ở xa.

C. Vì pha đèn làm cho ánh sáng mạnh thêm.

D. Vì pha đèn có thể tạo ra một chùm phản xạ song song.

Bài 8.7 trang 22 SBT: Vì sao trên xe ô tô hay xe máy , người ta không gắn gương cầu lõm để cho người lái xe quan sát ảnh ảo của các vật ở phía sau xe?

A. Vì ảnh không rõ nét

B. Vì vật phải để rất gần gương mới cho ảnh ảo.

C. Vì ảnh ảo nhỏ hơn vật nhiều lần.

D. Vì ảnh ảo nằm xa gương ở phía sau mắt.